TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2019/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 04 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số 42/1 KP 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật A, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: 323/1 ấp TTH, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Nguyễn Nhật A phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc H số tiền 79.500.000đ (Bảy mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền vay; trả 01 lần dứt nợ vào ngày 25/6/2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 1.987.500đ (Một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Do hòa giải thành nên mỗi bên chịu một nửa cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Nhật A phải nộp 993.750đ (Chín trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng);

Chị Trần Thị Ngọc H phải nộp 993.750đ (Chín trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng); được khấu trừ vào số tiền đã nộp là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001597 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Sau khi khấu trừ số tiền chị Trần Thị Ngọc H phải nộp là 993.750đ (Chín trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng), Chi cục Thi hành án huyện Thạnh Phú hoàn lại cho chị Trần Thị Ngọc H số tiền 1.506.250đ (Một triệu năm trăm linh sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0001597 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương